

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH THỦY  
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 09-9-2022

V/v: “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Viết Tú

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Đoàn Hồng Canh

Ông Nguyễn Thành Lâm

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Trọng Tấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà:** Bà Hà Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2022. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 62/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị **Trần Thị Lương T**, sinh năm 2000; (Có mặt).

Nơi ĐKKHKT: Khu 17, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở: Xóm 3, xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

**- Bị đơn:** Anh **Nguyễn Ngọc C**, sinh năm 1998; (Có mặt).

Địa chỉ: Khu 17, xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án – Nguyên đơn chị Trần Thị Lương T trình bày:**

*Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Nguyễn Ngọc C kết hôn với nhau ngày 03/5/2018. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng chung sống với nhau, cuộc sống vợ chồng mới đầu hạnh phúc sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ chồng không hiểu nhau và không có chung quan điểm sống. Kể từ tháng 02/2021 vợ chồng đã sống ly thân và không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, chị đã về nhà bố mẹ đẻ tại xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang sinh sống. Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị ly hôn anh Chiển.

*Về con chung:* Chị xác định chị và anh Chiển có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 26/3/2018 và cháu Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 29/7/2020. Quá trình giải quyết chị đề nghị được nuôi dưỡng cả 02 con chung, tại

phiên tòa chỉ đề nghị được quyền nuôi cháu Ngọc, giao cháu Nam cho anh Chiển, không yêu cầu anh Chiển phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp:* Chỉ xác định không có và không đề nghị giải quyết.

***Bị đơn là anh Nguyễn Ngọc C trình bày:***

*Về quan hệ hôn nhân:* Về thủ tục kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn như chị Tâm đã trình bày. Anh Chiển cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, nay chị Tâm đề nghị ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Anh cũng xác định, anh và chị Tâm có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 26/03/2018 và cháu Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 29/7/2020. Ly hôn, anh đề nghị được quyền nuôi cả hai con chung, không yêu cầu chị Tâm cấp dưỡng nuôi con. Lý do anh đề nghị được nuôi cả hai con chung là: Kể từ khi sinh cháu thứ 2 là Nguyễn Bảo Ngọc chưa được 07 tháng tuổi, chị Tâm bỏ đi và không quan tâm gì đến các con. Anh và gia đình đã chăm sóc các cháu tận tình, đầy đủ. Hơn nữa, cháu Nguyễn Bảo Nam từ khi sinh ra bị tật nguyên bẩm sinh nên anh không muốn tách rời hai cháu.

*Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp, tài sản cho vay:* Anh không đề nghị giải quyết.

*\*Qua xác minh tại Hội liên hiệp phụ nữ và Ủy ban nhân dân xã Đào Xá, xác định:* Anh Nguyễn Ngọc C và chị Trần Thị Lương T đăng ký kết hôn với nhau năm 2018 tại UBND xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy. Vợ chồng anh Chiển, chị Tâm có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 26/3/2018 bị tật nguyên bẩm sinh(bệnh Bại não) và cháu Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 29/7/2020. Sau khi kết hôn anh chị chung sống cùng nhau và chung nhà với bà Hán Thị Tuyết. Thời gian đầu tình cảm vợ chồng hạnh phúc nhưng sau đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hòa hợp, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Khoảng đầu năm 2021, chị Tâm đã về nhà mẹ đẻ của chị để sinh sống tại xã Kim Phú, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nam và cháu Ngọc, có khi chị Tâm đón các cháu về nhà ngoại ở Tuyên Quang nuôi dưỡng, có khi lại thấy các cháu ở nhà bà nội là nhà bà Hán Thị Tuyết, do bà Tuyết trông nom còn anh Chiển đi làm ăn và vẫn đi về thất thường ở Khu 17, xã Đào Xá.

Nguyên nhân tranh chấp giữa anh Chiển và chị Tâm là do vợ chồng đều có nguyện vọng được nuôi cả 02 con chung. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy căn cứ vào các quy định của pháp luật để giải quyết vụ án bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho các bên đương sự, nhất là bảo đảm quyền lợi đối với phụ nữ và trẻ em.

Ngoài thông tin như trên, Công an xã Đào Xá cung cấp thêm như sau: Cháu Nam và cháu Ngọc đều được hai bên quan tâm, chăm sóc, nuôi dưỡng. Khoảng giữa tháng 5/2022, gia đình anh Chiển đón hai cháu từ Tuyên Quang về xã Đào Xá để chăm sóc, đến ngày 19/5/2022 khi chị Tâm về Đào Xá đón con thì bà Hán Thị Tuyết ngăn cấm không cho chị Tâm đón, lúc đó chỉ có bà Tuyết ở nhà trông các cháu, còn anh Chiển không ở nhà. Sự việc có sự chứng kiến của công an xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

***\*Phát biểu của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy tại phiên tòa:***

***- Về thủ tục tố tụng:*** Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ

*đúng theo quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật.*

**- Về nội dung vụ án:** Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Lương T với anh Nguyễn Ngọc C.*

*Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 26/03/2018 cho anh Chiển trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Giao cháu cháu Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 29/7/2020 cho chị Tâm trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.*

*Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Không đặt ra giải quyết trong vụ án này.*

*Về án phí: Chị Tâm, anh Chiển phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.*

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA**

### **ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên toà hôm nay. Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

#### **1. Về thủ tục tố tụng:**

Bị đơn đang cư trú tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, do đó Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn được tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ nhưng đều có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Căn cứ vào quy định tại Khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được.

#### **2. Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tâm kết hôn với anh Chiển vào ngày 03/5/2018 việc kết hôn là tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã Đ, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, đây là một hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống giữa chị Tâm, anh Chiển xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau, không cùng nhau đoàn kết xây dựng hạnh phúc gia đình, vợ chồng đã sống ly thân, không còn thực tế chung sống, chị Tâm đã về sinh sống với bố mẹ đẻ tại thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Nay chị Tâm xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị ly hôn, anh Chiển cũng đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy, hai bên không có biện pháp hàn gắn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm hai bên đã hết, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn đều thuận tình ly hôn vì vậy HĐXX sẽ xử Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tâm và anh Chiển. .

[2] Về con chung: Chị Tâm và anh Chiển có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 26/03/2018 và cháu Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 29/7/2020. Ly hôn, chị Tâm và anh Chiển đều đề nghị được quyền trực tiếp nuôi cả hai con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Tại phiên tòa, chị Tâm đề nghị: Vì điều kiện thu nhập, hiện chị chỉ đủ khả năng đảm bảo cuộc sống, nuôi dạy tốt nhất cho 01 cháu, chị đề nghị được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc, do cháu Ngọc còn quá nhỏ.

Quá trình giải quyết, hai bên đều cung cấp cho Tòa án tài liệu chứng minh khả năng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cháu Ngọc hiện dưới 36 tháng tuổi và chị Tâm có đủ điều kiện nuôi dạy và đảm bảo cuộc sống cho con. Do vậy cần giao cháu Ngọc cho chị Tâm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Ngọc thành niên là phù hợp theo Khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

Còn cháu Nam là đối tượng người khuyết tật đặc biệt nặng dưới 16 tuổi được nhận trợ cấp theo quyết định 3873/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Hiện cháu đang ở cùng anh Chiễn tại khu 17, xã Đào Xá, người lĩnh trợ cấp cho cháu là người trong gia đình anh Chiễn. Anh Chiễn cũng có đủ điều kiện nuôi dạy và đảm bảo cuộc sống cho con. Do vậy cần tiếp tục giao cháu Nam cho anh Chiễn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nam trưởng thành và có khả năng lao động là phù hợp để đảm bảo cho cháu Nam cuộc sống ổn định tránh thay đổi không có lợi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và công sức đóng góp: Chị Tâm và anh Chiễn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy HĐXX không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[4] Về án phí DSST: Chị Tâm, anh Chiễn thuận tình ly hôn nên đều phải chịu 50% tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật, chị Tâm nhận nộp cả tiền án phí.

[5] Quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án.  
*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\*Căn cứ: Khoản 4, Điều 147; Điều 271, Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

\*Áp dụng: Khoản 1 Điều 51; Điều 55, Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

\*Căn cứ: Điểm a, Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **\*Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Lương T và anh Nguyễn Ngọc C.

2. Về con chung: Xử giao cháu Nguyễn Bảo Nam, sinh ngày 26/03/2018 cho anh Chiễn trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 9/2022 cho tới khi cháu Nam thành niên và có khả năng lao động.

Giao cháu cháu Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 29/7/2020 cho chị Tâm trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 9/2022 cho tới khi cháu Ngọc thành niên.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và công sức đóng góp: chị Tâm anh Chiễn không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

4. Về án phí DSST: Chị Trần Thị Lương T nộp cả 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2020/0005972 ngày 19/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Tâm 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp Bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đào Xá (TB);
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Viết Tú**